

BÁO CÁO

Thẩm tra Báo cáo công tác năm 2024 và nhiệm vụ công tác năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh

Thực hiện phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thẩm tra các báo cáo, dự thảo nghị quyết trình Kỳ họp thứ 8 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII¹, Ban Pháp chế đã chủ trì, phối hợp với các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đơn vị liên quan tổ chức cuộc họp thẩm tra Báo cáo số 107/BC-TA ngày 06 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh về công tác năm 2024 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2025. Ban Pháp chế báo cáo kết quả như sau:

I. VỀ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2024

Ban Pháp chế thống nhất với đánh giá của Tòa án nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ

Ban cán sự đảng, lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh đã chủ động sớm ban hành các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác năm 2024² và chỉ đạo, hướng dẫn Tòa án nhân dân hai cấp triển khai thực hiện, trong đó trọng tâm thực hiện tốt 27 nhiệm vụ của Tòa án nhân dân tối cao. Đồng thời triển khai thực hiện 03 giải pháp đột phá³ để thi hành Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của Tòa án nhân dân tối cao, của Thường trực Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, cùng với sự quan tâm phối hợp, giúp đỡ của các sở, ban, ngành, cấp ủy và chính quyền địa phương trong tỉnh. Đến nay Tòa án nhân dân hai cấp đã cơ bản hoàn thành tốt các nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 theo đúng chương trình, kế hoạch công tác đã đề ra.

¹ Thông báo số 67/TB-TTHĐND ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

² Nghị quyết số 04-NQ/BCS, ngày 02/01/2024 “Nghị quyết về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác của hệ thống Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Kon Tum năm 2024”; Chương trình số 07-CTr/BCS, ngày 04/01/2024 “Chương trình công tác năm 2024 của Ban cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum”; Chương trình số 16/CTr-TA, ngày 10/01/2024 về công tác năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

³ 03 giải pháp gồm: (1) Triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ về Cải cách Tư pháp theo Nghị quyết số 27; (2) Triển khai thi hành có hiệu quả Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; (3) Tăng cường kỷ cương, kỷ luật; nâng cao đạo đức công vụ của công chức, người lao động Tòa án nhân dân hai cấp, trước hết là các đồng chí lãnh đạo Tòa án nhân dân hai cấp, các công chức có chức danh tư pháp nhằm củng cố và tạo niềm tin của người dân đối với Tòa án.

2. Công tác giải quyết, xét xử các loại án

Từ ngày 01/01/2024 đến 31/10/2024 Tòa án nhân dân hai cấp thụ lý 1.948 vụ, việc sơ thẩm, phúc thẩm⁴; tăng 20% (321 vụ) so với năm 2023. Đã giải quyết 1.569 vụ việc các loại⁵, tăng 18% (239 vụ), còn lại 379 vụ việc⁶; tỷ lệ giải quyết đạt 81%. Tất cả các vụ việc đều được thụ lý, giải quyết đúng thời hạn pháp luật quy định; các vụ việc còn lại đều mới thụ lý và đang trong thời hạn chuẩn bị xét xử theo luật định, không có án quá hạn.

Các vụ án hình sự cơ bản được xét xử nghiêm minh, đúng quy định của pháp luật. Các vụ, việc dân sự, hành chính, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, lao động... Tòa án nhân dân hai cấp đã làm tốt việc hướng dẫn các đương sự thực hiện đúng nghĩa vụ về cung cấp chứng cứ, tài liệu của vụ việc; chủ động xác minh, thu thập chứng cứ và giải quyết, xét xử theo quy định của pháp luật; hạn chế tối đa việc tạm đình chỉ nhiều lần đối với một vụ việc, tạm đình chỉ giải quyết vụ việc không có căn cứ.

Công tác hoà giải tiếp tục được chú trọng và thực hiện có hiệu quả, tỷ lệ hòa giải thành trong các vụ việc dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại đạt 68,3% đã tạo điều kiện cho việc giải quyết vụ án được nhanh chóng, kịp thời, đúng quy định.

3. Việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án

Tòa án nhân dân cấp huyện thụ lý, giải quyết 37/39 trường hợp⁷, đạt tỷ lệ 95%. Việc xem xét áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng, đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định.

4. Công tác thi hành án hình sự

Việc ra quyết định thi hành án hình sự đảm bảo đúng thời hạn theo luật định; việc hoãn, tạm đình chỉ thi hành án, giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Tòa án nhân dân hai cấp đã làm tốt công tác phối hợp với chính quyền địa phương trong quản lý đối tượng thi hành án treo, cải tạo không giam giữ tại địa phương⁸.

⁴ Trong đó: Thụ lý 1.908 vụ, việc các loại án (hình sự; dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, lao động; các vụ án hành chính). Thụ lý 39 trường hợp đối với việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án.

⁵ Trong đó: Giải quyết 1.532 vụ việc các loại án. Giải quyết việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án 37 trường hợp.

⁶ Trong đó có 26 vụ án đang tạm đình chỉ. Lý do tạm đình chỉ chủ yếu chờ kết quả ủy thác và kết quả giải quyết của cơ quan khác.

⁷ Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 33 trường hợp, đưa vào trường giáo dưỡng 04 trường hợp; còn lại 02 trường hợp mới thụ lý đang giải quyết.

⁸ Tòa án hai cấp đã ra quyết định thi hành án hình sự đối với 629 người bị kết án mà bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật, đạt tỷ lệ 100%; ủy thác cho Tòa án khác 39 bị án; xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù cho 17 phạm nhân, quyết định hoãn thi hành án 11 bị án; quyết định rút ngắn thời hạn thử thách án treo 13 bị án, giảm thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ 05 bị án.

5. Kết quả thực hiện các chủ trương của Đảng, Quốc hội và của Tòa án nhân dân tối cao về cải cách tư pháp

Công tác cải cách tư pháp trong hoạt động xét xử có nhiều chuyển biến tích cực⁹. Chất lượng hoạt động xét xử theo tinh thần cải cách tư pháp ngày càng được nâng cao; hoạt động của Hội thẩm nhân dân đảm bảo đúng quy định. Tổ chức bộ máy Tòa án nhân dân hai cấp được củng cố kiện toàn; cơ sở vật chất được quan tâm đầu tư đảm bảo phục vụ tốt nhiệm vụ của ngành.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Tòa án nhân dân tỉnh đã thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch đề ra; công tác xét xử được đảm bảo tuân thủ theo pháp luật, tranh tụng tại phiên tòa ngày càng được phát huy, chất lượng giải quyết các loại vụ án được nâng lên, tỷ lệ giải quyết án dân sự, hành chính, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại ... đều đạt và vượt chỉ tiêu được giao; công tác hòa giải, đối thoại được tăng cường; công tác cải cách tư pháp có nhiều chuyển biến tích cực, chất lượng đội ngũ công chức tư pháp ngày càng được nâng cao; các hoạt động của Tòa án được công khai, minh bạch giúp nhân dân dễ dàng tiếp cận và theo dõi, giám sát; công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được triển khai thực hiện quyết liệt trong toàn hệ thống; công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường, các kiến nghị giám sát, thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu tại các kỳ họp được tiếp thu, thực hiện đầy đủ.

2. Hạn chế, khuyết điểm

Ban Pháp chế cơ bản thống nhất với đánh giá của Tòa án nhân dân tỉnh và nhận thấy: Việc tự phát hiện, chấn chỉnh sai sót, vi phạm trong hoạt động tố tụng của một số đơn vị chưa cao; một số bản án hình sự sơ thẩm còn vi phạm trong việc áp dụng pháp luật¹⁰; án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán vẫn còn xảy ra¹¹.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2025

Ban Pháp chế thống nhất với phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 của Tòa

⁹ Tòa án nhân dân hai cấp đã tổ chức được 31 phiên tòa trực tuyến, phối hợp thực hiện là điểm cầu thành phần đối với 08 vụ án do Tòa án nhân dân Cấp cao tại Đà Nẵng tổ chức; xét xử lưu động 20 vụ án (10 vụ ma túy; 05 vụ lâm luật; 01 vụ buôn bán hàng cấm; 01 vụ chống người thi hành công vụ; 03 vụ trộm cắp tài sản); tổ chức 75 phiên tòa rút kinh nghiệm; công bố 1.055 bản án, quyết định đã có hiệu lực trên trang thông tin điện tử theo quy định.

¹⁰ Theo đánh giá tại Báo cáo số 287/BC-VKS ngày 07/11/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh về xét xử phúc thẩm các vụ án hình sự phát hiện 03 bản án có vi phạm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật và mức hình phạt tù đối với bị cáo, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của bị cáo .

¹¹ Số vụ, việc bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan 14 vụ (hủy 11 vụ, sửa 03 vụ) chiếm **0,44%** (năm 2023 là **0,31**). Thấp hơn so với quy định của Quốc hội và Tòa án nhân dân tối cao là 1,06% (Quy định cho phép không vượt quá 1,5%).

án nhân dân tỉnh. Đồng thời, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện một số nội dung sau:

1. Chủ động xây dựng và triển khai thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch công tác năm 2025; tiếp tục thực hiện có hiệu quả 03 giải pháp đột phá thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

2. Tăng cường công tác kiểm tra, chỉ đạo khắc phục những hạn chế, khuyết điểm còn tồn tại đã nêu trong báo cáo; có kế hoạch phòng ngừa các vi phạm về tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động của Tòa án; thực hiện có hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động xét xử và quản lý điều hành; công khai minh bạch các bản án, quyết định của Tòa án trên cổng thông tin điện tử để người dân theo dõi, giám sát.

3. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu; nâng cao chất lượng xét xử của Thẩm phán, hạn chế thấp nhất tỷ lệ bản án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán; thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa Ủy ban nhân dân tỉnh và Tòa án nhân dân tỉnh trong giải quyết các vụ án hành chính, dân sự, kinh doanh thương mại, lao động, hình sự.

4. Tăng cường xét xử lưu động đối với các vụ án nổi cộm, trọng điểm mà dư luận xã hội quan tâm; tăng cường phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng sớm đưa ra xét xử các vụ án đặc biệt nghiêm trọng, phức tạp thuộc diện theo dõi, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhất là các vụ án về tham nhũng, tiêu cực, đất đai, quản lý bảo vệ rừng, ma túy và các vi phạm trật tự an toàn giao thông.

5. Quan tâm công tác tập huấn, tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm, nâng cao chất lượng xét xử, áp dụng pháp luật chặt chẽ trong các hoạt động tố tụng; không để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm.

Ban Pháp chế kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, Kỳ họp thứ 8 xem xét./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CTHD.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**

Trần Bá Tuấn